

Bản án số: 101/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09/12/2025

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Bình;
2. Ông Nguyễn Văn Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Võ Khánh Trân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 09 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 388/2025/TLST-HNGĐ ngày 30/10/2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Viết H – sinh năm 1979; địa chỉ: B N, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh H1 – sinh năm 1983; địa chỉ: 9 V, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn và bà Nguyễn Thị Thanh H1 tự nguyện kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N (nay là phường N). Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H1.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Cát Hoàng V, sinh ngày 06/05/2016. Nguyên đơn đồng ý giao con chung cho bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Về cấp dưỡng: Nguyên đơn đồng ý cấp dưỡng hàng tháng 8.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Về việc kết hôn và tình trạng hôn nhân giữa bị đơn và ông H đúng như nguyên đơn trình bày. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên bị đơn đồng ý ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Cát Hoàng V, sinh ngày 06/05/2016. Bị đơn đồng ý nuôi con và mức cấp dưỡng hàng tháng 8.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu giải quyết.

Sau khi Tòa án lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hòa giải thành vào ngày 13/11/2025, đến ngày 17/11/2025 bị đơn thay đổi ý kiến, không đồng ý ly hôn.

Tại phiên tòa, bị đơn cho rằng trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do nguyên đơn sống vô trách nhiệm, có lối sống buông thả, thường xuyên tụ tập bạn bè và quan hệ bất chính với nhiều phụ nữ khác. Tuy nhiên, bị đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Tuy vậy, bị đơn cho rằng đây là mâu thuẫn thường có trong gia đình, bản thân bị đơn vẫn còn tình cảm và nguyên đơn cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì chứng minh hết tình cảm với bị đơn nên cho rằng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Trong trường hợp ly hôn, bị đơn đồng ý nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Khánh Hòa phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, được ly hôn. Về con chung: Giao con chung tên Lê Cát Hoàng V, sinh ngày 06/05/2016 cho bị đơn nuôi dưỡng, bị đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ theo các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Viết H và bà Nguyễn Thị Thanh H1 tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N (nay thuộc phường N) tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 12 tháng 2 năm 2015. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Viết H và bà Nguyễn Thị Thanh H1 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc

do không hòa hợp, có nhiều mâu thuẫn. Trong quá trình chung sống, nguyên đơn cũng đã nộp đơn ly hôn sau đó rút đơn để hàn gắn nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Và hiện nay, nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn.

[2.2] *Về con chung*: Con chung tên Lê Cát Hoàng V, sinh ngày 06/05/2016, hiện được bị đơn chăm sóc ổn định nên tiếp tục giao con chung cho bị đơn nuôi dưỡng là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, cần ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 8.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 11/2025.

[2.3] *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3] Từ những phân tích trên có căn cứ xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Khánh Hòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Bị đơn cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên không đồng ý ly hôn nhưng nhận định của bị đơn không phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 2 và Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình về việc xây dựng gia đình hạnh phúc, tự nguyện nên không được chấp nhận.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn chịu 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về “ly hôn” và “cấp dưỡng” theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.
- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:
 - 1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Viết H và bà Nguyễn Thị Thanh H1 được ly hôn.
 - 1.2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Cát Hoàng V, sinh ngày 06/05/2016 cho bà Nguyễn Thị Thanh H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn, ông Lê Viết H phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*)

thực hiện từ tháng 11/2025 đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng thuộc trường hợp chấm dứt theo Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung

1.3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Về án phí: Ông Lê Viết H phải chịu 600.000 (*sáu trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về “ly hôn” và “cấp dưỡng” nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003180 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Lê Viết H còn phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí.

3. Quy định chung:

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Bị đơn được kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Dương sự;
- THADS tỉnh Khánh Hòa (phòng THADS KV 1 – Khánh Hòa);
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Nha Trang;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiếu

